

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 94/NQ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT NGHỊ:**

Trong những tháng đầu năm 2019, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng đầu năm 2019 ước đạt 6,98%, cao hơn cùng kỳ giai đoạn 2011 - 2018. Tuy nhiên, kết quả giải ngân 9 tháng đầu năm 2019 thấp, chỉ đạt 45,17% kế hoạch được Quốc hội thông qua, trong đó giải ngân vốn nước ngoài chỉ đạt 18,8%, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2018 (cùng kỳ đạt 50,93%, vốn nước ngoài đạt 27,28%). Tỷ lệ giải ngân thấp gây ra nhiều hệ lụy, ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế, tác động đến môi trường đầu tư, kinh doanh và các hiệp định đã ký kết, huy động các nguồn vốn xã hội khác để đầu tư cơ sở hạ tầng và triển khai chính sách tài khóa, tiền tệ.

Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan thì nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công hiện nay là do yếu tố chủ quan, nhất là những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện, như: dự kiến nhu cầu vốn chưa sát với khả năng thực tế giải ngân, chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư, giao vốn chậm (cả trung ương và địa phương); công tác thiết kế thi công, đấu thầu lựa chọn nhà thầu chậm; việc giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết dứt điểm; thanh, quyết toán còn chậm; công tác phối hợp và chỉ đạo điều hành ở một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương chưa chủ động, thiếu quyết liệt; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được đề cao.

Nhằm nâng cao năng lực hấp thu vốn trong nền kinh tế, phấn đấu giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, coi việc thúc đẩy giải ngân vốn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2019; tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, trong đó thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về quản lý đầu tư, tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương liên quan khẩn trương rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công tại các Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của luật đầu tư công, số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và số 132/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của

Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Trên cơ sở đó, khẩn trương trình Chính phủ ban hành các Nghị định và văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 của Quốc hội; đồng thời, tổ chức tập huấn kỹ để thống nhất triển khai khi Luật có hiệu lực thi hành.

- Báo cáo, giải trình lý do và đánh giá tác động của việc đề nghị cho phép các dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2020 không áp quy định phải có quyết định đầu tư đến ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2019.

b) Bộ Tài chính:

- Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân nhằm tạo thuận lợi cho chủ đầu tư thanh, quyết toán vốn đầu tư công năm 2019; tăng cường công tác quản lý, theo dõi, giám sát, cập nhật thông tin giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2019 đối với các chương trình, dự án của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo thông tin, số liệu giải ngân đầy đủ, kịp thời, chính xác.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2019 tình hình thực hiện Luật Quản lý nợ công và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật; trên cơ sở đó kiến nghị sửa đổi Nghị định số 97/2018/NĐ-CP về cho vay lại vốn vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật liên quan.

c) Bộ Xây dựng: Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình, thẩm tra, cấp giấy phép... theo hướng đẩy mạnh phân cấp, rút ngắn thời gian, thủ tục, lồng ghép các thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở và thẩm định thiết kế kỹ thuật, thẩm định cấp phép xây dựng.

d) Bộ Công an: Rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến an toàn cháy, nổ tại các dự án xây dựng...theo hướng phân cấp, rút ngắn thời gian.

2. Khẩn trương hoàn thành việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019; giao, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và năm 2019:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn ngân sách trung ương và năm 2019 còn lại; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn từ nguồn dự phòng 10% vốn ngân sách trung ương tại bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo đúng quy định tại các Nghị quyết, kết luận của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đồng thời, đề xuất phương án xử lý đối với số vốn không có khả năng giao trong năm 2019 theo quy định trước ngày 15 tháng 11 năm 2019.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính khẩn trương điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2019 từ dự án không có khả năng giải ngân hoặc giải ngân không hết số vốn được giao sang cho các dự án có nhu cầu bổ sung vốn và có khả năng giải ngân tốt, bảo đảm hiệu quả đầu tư trên cơ sở đề xuất của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

- Thủ tướng Chính phủ đồng ý ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài năm 2019 đối với chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trong nội bộ bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt tổng mức kế hoạch vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương cấp phát năm 2019 đã giao cho bộ, cơ quan trung ương và địa phương, không điều chỉnh kế hoạch vốn nước ngoài năm 2019 của dự án có cơ chế giải ngân theo phương thức dự án (ghi thu – ghi chi) sang dự án có cơ chế giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước. Trước ngày 31 tháng 3 năm 2020, tổng hợp kết quả điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài năm 2019 quy định tại điểm này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm tra và các cơ quan liên quan về nội dung được ủy quyền.

b) Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, các nhà tài trợ đàm phán, ký kết Hiệp định khung và Hiệp định vay cụ thể đối với các dự án tại Phụ lục 1c kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Kịp thời có văn bản tham gia ý kiến gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2019 trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

c) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án dự kiến sử dụng vốn ngân sách trung ương năm 2019.

- Tập trung hoàn thành việc thông báo và giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019 đã được cấp thẩm quyền quyết định cho các chủ đầu tư theo đúng quy định tại các Quyết định giao kế hoạch đầu tư năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2019 cho các dự án chuẩn bị đầu tư có quyết định chuẩn bị đầu tư và dự toán chuẩn bị đầu tư sau ngày 31 tháng 10 năm 2018.

- Chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (vốn trong nước) năm 2019 của những dự án giải ngân chậm, không có khả năng thực hiện sang dự án có khả năng giải ngân cao hơn, có nhu cầu bổ sung vốn hoặc dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư (bao gồm cả những dự án có Quyết định đầu tư sau ngày 31 tháng 10 năm 2018) có khả năng giải ngân.

d) Không áp dụng quy định tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án đã được quy định tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ đối với các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

3. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2019:

a) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Lập danh mục dự án trọng điểm; phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 của lãnh đạo bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

- Rà soát tình hình thực hiện từng dự án, từ đó phân nhóm các dự án gặp vướng mắc về thủ tục đầu tư, xây dựng, đấu thầu, nhóm các dự án vướng mắc về thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng, nhóm các dự án gặp vướng mắc về kế hoạch vốn và thủ tục giải ngân để kịp thời giải quyết và tháo gỡ.

- Chỉ đạo chủ đầu tư:

+ Khẩn trương triển khai thực hiện dự án sau khi nhận được thông báo chi tiết kế hoạch đầu tư vốn năm 2019.

+ Chủ động có giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu..., đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án. Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực (kỹ thuật và tài chính), kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, hàng hóa, dịch vụ.

+ Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không dồn vốn vào cuối năm mới thanh toán. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương hoàn thiện thủ tục phê duyệt quyết toán, giải ngân vốn cho các nhà thầu theo hợp đồng.

+ Trong tháng 11 năm 2019, hoàn thành các thủ tục để thu hồi vốn ứng trước, thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản của các dự án được giao kế hoạch trong năm 2019.

+ Kịp thời gửi hồ sơ các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để Kho bạc Nhà nước thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định.

- Đối với vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn viện trợ không hoàn lại, trường hợp bộ, cơ quan trung ương, địa phương có nhu cầu vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư, có nhu cầu giải ngân vượt kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài được giao hoặc phát sinh khoản vay mới chưa được dự toán, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Bộ Tài chính theo dõi tình hình, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công hàng tháng của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

c) Bộ Tài chính: Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước thanh toán cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời hạn 04 ngày làm việc; phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi, cho phép giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài từ ngân sách trung ương và kế hoạch vốn nước ngoài cho vay lại một cách độc lập, không để ảnh hưởng, làm chậm tiến độ giải ngân các dự án.

d) Thành lập các Tổ công tác đặc nhiệm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công tại các bộ, cơ quan trung ương và địa phương (nếu thấy cần thiết); công bố đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dự án từ khâu hoàn thiện thủ tục đầu tư, thực hiện, phân bổ, giải ngân và quyết toán các dự án của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương quản lý.

4. Đổi mới công tác lập, theo dõi, đánh giá và thực hiện kế hoạch đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đầu tư công trung hạn và hằng năm:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước để cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; lập, thẩm định, phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công của bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

b) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật thông tin của từng dự án lên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn

nhà nước đảm bảo đúng với quy định pháp luật về đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

5. Tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chuẩn bị các điều kiện, tổ chức triển khai lập kế hoạch đầu tư công năm 2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 hiệu quả, theo đúng quy định tại các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 16/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2019 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, danh mục dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2020 để kịp thời giao kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng thời gian quy định.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của công chức và đạo đức công vụ; tăng cường công tác phối hợp theo dõi, kiểm tra, thanh tra và thực hiện kế hoạch:

a) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây những nhiễu, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong quản lý vốn đầu tư công, đấu thầu.

- Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công như thông thầu, gian lận, cản trở, hối lộ, can thiệp bất hợp pháp...

- Định kỳ trước ngày 20 hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và phần vốn đã được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2019, đánh giá cụ thể về tình hình giải ngân, tổng hợp các khó khăn vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ, gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính.

- Đối chiếu, xác nhận số liệu giải ngân các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài với Bộ Tài chính trước thời hạn Bộ Tài chính công khai số liệu giải ngân quy định tại gạch đầu dòng thứ 2 tiết b điểm 6.

**b) Bộ Tài chính:**

- Định kỳ trước ngày 25 hằng tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm trái phiếu Chính phủ) của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

- Công khai tình hình thực hiện và tỷ lệ giải ngân của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đối với vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, Bộ Tài chính công khai số liệu giải ngân chi tiết đến từng bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo định kỳ 15 ngày vào ngày 20 và ngày 5 hằng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2019, công khai tên của 03 bộ và 10 địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp nhất trong kỳ.

**c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:**

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công.

- Trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, tổng hợp báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công về tình hình thực hiện và giải ngân khi có yêu cầu.

**d) Bộ Xây dựng:** Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện các quy định về thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế sơ bộ, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, việc thành lập các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực, quản lý đầu tư xây dựng, về giấy phép xây dựng, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

**đ) Các cơ quan thanh tra, kiểm tra:**

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Công khai và làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương gây chậm trễ trong việc giao vốn, chậm giải ngân; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân gây cản trở, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong việc giao vốn và giải ngân vốn đầu tư công.

7. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp trong Nghị quyết này nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019; chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về kết quả giải ngân của bộ, cơ quan, địa phương. Bộ Kế hoạch và Đầu tư



chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết; tổng hợp, báo cáo Chính phủ việc triển khai thực hiện của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tại kỳ họp Chính phủ hằng tháng./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (3).B.10

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trương Hòa Bình**